

Dương Buồm Trong Con Bão!

2006 chắc hẳn sẽ là một năm đầy sóng gió. Chỉ qua mấy tháng đầu, giá vàng và dầu hỏa đã biến động mạnh, lãi suất đô la Mỹ tiếp tục leo thang, hối suất giữa đô la Mỹ, euro, yen, nhân dân tệ thay đổi thất thường, và cuộc chiến Iraq vẫn kéo dài, căng thẳng ngày càng tăng giữa Mỹ và Iran... Để có một cái nhìn tổng quát về những diễn biến sắp tới, chúng ta hãy điếm qua vài mốc chính trong quá trình phát triển của hệ thống tiền tệ thế giới.

Tiền vàng ra đời

Từ thuở xa xưa khi mới bắt đầu biết làm ra vật dụng, sản phẩm, thì thoát tiền con người chỉ biết trao đổi với nhau mà thôi. Việc đổi hàng dĩ nhiên rất bất tiện vì gặp được đúng đối tác có món hàng mình muốn và muốn món hàng mình có, là điều hy hữu mà thường thì phải qua nhiều bước đổi hàng trung chuyển. Nếu có một "vật trung gian" nào đó mà mọi người cùng chấp nhận để có thể đổi hàng mình ra vật ấy, rồi dùng nó mà đổi lấy món hàng mình muốn thì việc đổi hàng sẽ giản dị biết bao!

"Vật trung gian" ấy còn phải có giúp mọi người thấy ngay sự khác biệt về giá trị giữa những món hàng và đồng thời lại phải bền bỉ để có thể lưu trữ được giá trị lâu dài. Sau khi đã thử nghiệm với bao nhiêu thứ, từ vỏ sò, răng cá voi, mảnh đá v.v... thì người ta khám phá rằng chỉ có những quý kim như vàng, bạc mới là vật tốt nhất để đóng vai trò trung gian này và những đồng tiền vàng đầu tiên được ra đời tại Hy Lạp bảy thế kỷ trước công nguyên!

Từ những đồng tiền vàng này cho đến các loại tiền ngày nay thì tất cả đều có chung một định nghĩa. "Tiền" trước hết là bất cứ vật gì mà mọi người cùng chấp nhận là một "phương tiện thanh toán" món nợ giữa hai bên. Một khi "tiền" đã trao tay thì hai bên không còn nợ nần gì nhau nữa! Ngoài ra thì "tiền" cũng là một "món hàng" như bao món hàng khác, chỉ có điều là đổi tiền lấy hàng hay dịch vụ thì gọi là "mua" mà ngược lại thì gọi là "bán." Từ việc "đổi hàng" con người bước sang "mua bán."

Tiền giấy xuất hiện

Trong suốt nhiều thế kỷ, những đồng tiền

vàng được dùng làm tiêu chuẩn thanh toán trong việc mua bán. Tuy nhiên phải vận chuyển nhiều vàng thì rất bất tiện, mà dấu ở nhà cũng không ổn nên người ta bắt đầu mang vàng đến các kho an toàn (tiền thân của "ngân hàng" ngày nay) để nhờ giữ hộ và được các thủ kho ("ngân hàng gia") cấp cho những "mảnh giấy" chứng nhận có vàng tồn kho. Những "mảnh giấy" này có giá trị tương đương với những đồng tiền vàng vì nếu mang đến kho thì lại có thể đổi ra vàng. Người ta bắt đầu mang ra dùng và từ đó thì "tiền giấy" ra đời.

Nhận thấy lúc nào cũng có một số vàng trong kho vì người ký gửi không hề đến đòi lại cùng lúc, các thủ kho bèn mang một ít vàng ra cho vay để kiếm lời! Người được vay lại tiếp tục giữ số vàng này trong kho và nhận những "mảnh giấy" chứng nhận mới. Lượng vàng tồn kho không hề thay đổi nhưng trên thị trường nay lại có thêm nhiều "tiền giấy" hơn trước. Thấy rằng ngân hàng có thể đẻ ra tiền, nhà nước bèn đặt chúng dưới quyền kiểm soát và hệ thống ngân hàng bắt đầu thành hình. Thế là khi muốn tăng lượng tiền trong nước, ngoài việc cho máy in chạy để in thêm tiền



giấy(!), nhà nước cũng có thể thông qua hệ thống ngân hàng bằng cách nới lỏng vài quy định. Tuy nhiên khi có quá nhiều tiền lưu hành trong nước mà lượng hàng hóa không tăng kịp thì giá cả leo thang và người ta bắt đầu hiểu thế nào là lạm phát!

Tiêu chuẩn tiền tệ quốc tế dựa trên vàng

Tổn kém lớn nhất cho các nước vẫn là chi phí đổ vào những cuộc chiến. Trong Thế chiến thứ nhất, những nước tham chiến đã nhắm mắt in bừa thêm rất nhiều tiền giấy để rồi sau đó phải trả giá bằng những cuộc lạm phát kinh khủng trong thập niên 1920. Những xáo động gây ra từ đó cũng đã góp phần đưa đến cuộc đại khủng hoảng kinh tế trong thập niên 1930 và tiếp đến là Thế chiến thứ hai trong thập niên 1940.

Thấy rõ đầu mối kinh tế của những hậu quả khốc hại này, vào cuối tháng 7 năm 1944, nghĩa là hơn một năm trước khi Thế chiến thứ hai chấm dứt, các cường quốc phương Tây đã họp nhau tại Bretton Woods, New Hampshire, Hoa Kỳ để tìm phương cách giải quyết. Thỏa ước Bretton Woods ra đời, tạo một khung hình mới

giúp thiết lập một trật tự tiền tệ cho toàn thế giới, dùng vàng làm tiêu chuẩn. Nói chung là đồng tiền mỗi nước đều được quy định giá trị theo một số lượng vàng nhất định. Đồng tiền Mỹ được định giá ở mức 1 ounce vàng = 35 đô la Mỹ. Ngân hàng trung ương của các nước sẽ cố gắng duy trì giá trị đồng tiền của mình chung quanh mức chuẩn bằng cách mua bán ngoại tệ trên thị trường quốc tế. Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) được thành lập để giúp hỗ trợ các nước bằng cách cho các ngân hàng trung ương vay để thực hiện mục đích này. Một tổ chức thứ hai là Ngân hàng Thế giới (World Bank) đồng thời cũng được thành lập nhằm giúp các nước tái thiết kinh tế sau chiến tranh. Guồng máy kinh tế thế giới chạy êm ả suốt gần ba thập niên cho đến một ngày mùa thu năm 1971, khi Mỹ đột nhiên tuyên bố bỏ luật chơi, không chấp nhận hoán đổi đô la Mỹ thành vàng nữa. Điều gì đã xảy ra khiến Mỹ đơn phương hành động như vậy?

Sau Thế chiến thứ hai thì ngoại trừ Mỹ, những cơ sở sản xuất tại hầu hết các nước khác đều bị bom đạn tàn phá. Thế là các công ty Mỹ tha hồ tung hoành không đối

thủ và hàng Mỹ được xuất đi khắp năm châu. Muốn mua hàng Mỹ thì phải có đô la Mỹ và càng cần hàng Mỹ chừng nào thì người ta lại càng phải tranh nhau tung ra nhiều nội tệ hơn để mua vàng rồi đổi ra đô la Mỹ. Đồng tiền các nước cứ thế mà dần dần mất giá và hàng hóa của họ ngày càng rẻ hơn. Thêm vào đó, nhờ đã thay đổi lại toàn bộ cơ cấu kỹ nghệ sau chiến tranh và xây lại những nhà máy mới với kỹ thuật hiện đại, các nước khác có thể sản xuất hàng với chất lượng cao và giá rất cạnh tranh khiến hàng Mỹ ế ẩm và vãn cơ đã lật ngược.

Xuất được nhiều hàng sang Mỹ, các nước nay giữ trong tay quá nhiều đô la Mỹ nên cũng muốn đổi ra vàng cho chắc ăn. Sau khi Pháp đòi Mỹ đổi đô la Mỹ lấy vàng thì các nước khác theo gương và lượng vàng khổng lồ trong kho dự trữ của Mỹ bắt đầu dội nón ra đi! Đầu tháng 8 năm 1971, khi Anh quốc yêu cầu Mỹ đổi 3 tỷ đô la Mỹ để lấy vàng thì Mỹ chịu hết nổi! Ngày 15 tháng 8, 1971 tổng thống Nixon tuyên bố Mỹ sẽ không còn chấp nhận chuyển đổi đô la Mỹ ra vàng nữa mà sẽ thả nổi đồng đô la Mỹ! Thời kỳ Bretton Woods chấm dứt và

thế giới bắt đầu bước sang một giai đoạn mới.

Đô la Mỹ đứng độc lập từ 1971

Thế là từ 1971 đến nay đồng đô la Mỹ đứng độc lập mà không có vàng bảo chứng như trước. Theo định nghĩa thì “tiền” vừa là một phương tiện thanh toán lại vừa là một “món hàng” (nhờ gắn liền với vàng). Tách rời khỏi vàng thì đô la Mỹ nay chỉ còn là một “phương tiện thanh toán,” và được dùng làm “tiền” là do một sắc lệnh nào đó đã quy định vì thế đồng đô la Mỹ từ đó còn được gọi là “tiền sắc lệnh” (fiat money). Tuy vậy đô la Mỹ vẫn được thế giới chấp nhận và tiếp tục giữ vai trò đồng tiền thanh toán quốc tế vì không có một đồng tiền nào khác có thể thay thế, và cũng vì mọi người đều tin vào sức mạnh của nền kinh tế Mỹ.

Đầu thập niên 1970, giá dầu (tính theo đô la Mỹ) tăng vọt gấp 4 lần. Thế là dầu hỏa, một món hàng cần thiết nhất, nay cũng trở thành một món hàng đắt giá. Để củng cố ngôi vị bá chủ kinh tế của mình, Mỹ bèn tìm cách gắn liền đồng đô la Mỹ với dầu hỏa. Tháng 6-1974, ngoại trưởng Mỹ Kissinger đạt thỏa thuận với Ả Rập Saudi là họ sẽ chỉ bán dầu hỏa bằng đô la Mỹ và đổi lại Mỹ cam kết sẽ bảo vệ về mặt quân sự. Vì Ả Rập Saudi Arabia là nước sản xuất dầu lớn nhất thế giới nên sang năm 1975 thì toàn khối các nước sản xuất dầu hỏa (OPEC) đều theo gương và thế là từ hơn 30 năm nay, muốn mua dầu hỏa thì cần có đô la Mỹ.

Trước năm 1971 thì người ta cần đô la Mỹ để mua hàng Mỹ và khi có nhiều đô la Mỹ thì cũng có thể đổi lại lấy vàng, nay thì phải có đô la Mỹ mới mua được dầu hỏa. Như thế cũng không khác là đồng đô la Mỹ trước đây dùng vàng thì nay đã chuyển sang dùng dầu hỏa làm hậu thuẫn, và thời đại của đồng “đô la dầu hỏa” (petrodollar) ra đời! Hệ mua bán dầu hỏa còn phải thanh toán bằng đô la Mỹ thì các loại hàng hóa khác cũng theo gót và ngân hàng trung ương của các nước trên thế giới cứ thế mà vẫn cần giữ nhiều Mỹ kim trong quỹ dự trữ của mình. Hiện nay đồng đô la Mỹ được dùng trong khoảng 86% tổng số lượng thanh toán quốc tế và chiếm khoảng 75% tổng dự trữ thế giới.

Cấu trúc này giúp Mỹ tiếp tục nắm vai trò “phủ ông” của thế giới và dĩ nhiên là ở vị trí này thì không ai muốn có những xáo trộn để bị mất ngôi! Do đó khi Iraq, nước sản xuất dầu hỏa đứng thứ nhì thế giới, quyết định chuyển sang bán dầu hỏa bằng euro vào tháng 11 năm 2000 thì có nguy cơ là các nước OPEC khác sẽ theo gương. Phải chăng đây cũng là một lý do khiến Mỹ đã xua quân vào Iraq sau đó để tái lập trật tự?

Tuy nhiên mặc cho những cố gắng “bên ngoài” để duy trì khung hình “đô la dầu hỏa,” vai trò đồng tiền dự trữ quốc tế của đô la Mỹ hiện cũng đang lung lay do những yếu kém kinh tế bắt nguồn từ “bên



trong.” Lý do chính là Mỹ nay không còn cạnh tranh được với các nước châu Âu và châu Á về mặt sản xuất, xuất khẩu, và đồng thời số nợ của Mỹ hiện đã lên đến mức kỷ lục!

Nợ như Mỹ!

Tài trợ cho guồng máy quân sự khổng lồ với gần nửa triệu quân và hơn 700 căn cứ khắp thế giới, cộng thêm những chi phí y tế, an sinh xã hội ngày càng gia tăng đã khiến ngân sách của Mỹ thâm hụt nặng. Mức thâm hụt ngân sách Mỹ trong tài khóa 2005 lên đến 319 tỷ đô la Mỹ và dự tính sẽ lên đến 354 tỷ đô la Mỹ cho 2006.

Về mặt sản xuất thì rõ là Mỹ đang xuống dốc! Việc tập đoàn xe hơi General

Motors đang đứng trên bờ phá sản là điều không ai có thể ngờ được. Một yếu tố quan trọng đằng sau sự tụt dốc của ngành sản xuất Mỹ là việc chính các tập đoàn lớn cũng đang bỏ rơi Mỹ. Rất nhiều công ty đã dời nhà máy sang hoạt động ở châu Á rồi lại xuất hàng về bán ở Mỹ. Một thí dụ điển hình là Cisco, một công ty hàng đầu của Mỹ chuyên cung cấp thiết bị mạng lưới cho hệ thống Internet, mới đây cũng đã công khai tuyên bố rằng chiến lược của họ là cố gắng để trở thành một... “công ty Trung quốc!” Cisco hiện có 10 ngàn nhân viên ở Trung quốc, sản xuất hàng trị giá 5 tỷ đô la Mỹ mỗi năm. Khối sản xuất của Mỹ nay chỉ chiếm 13% GDP và lực lượng lao động trong ngành sản xuất nay chỉ còn 13% tổng lao động ngoài nông nghiệp—giảm từ 23% vào giữa thập niên 1980—khoảng hơn 3 triệu việc làm trong ngành sản xuất đã biến mất trong vòng 5 năm qua.

Về mặt tiêu thụ thì dân Mỹ vốn có thói quen tiêu xài rộng rãi và dường như không hề nghĩ đến chuyện tiết kiệm! Cần mua sắm thì sẵn sàng ký thẻ tín dụng vay tiền và khi nhà cửa lên giá thì lại dựa vào đó vay thêm mà tiêu xài. Từ năm 1989 - 2004, mức tiết kiệm của Mỹ giảm từ 6 % xuống 1% thu nhập và đến tháng 12-2005 thì lần đầu tiên thống kê cho thấy là mức tiêu xài của dân Mỹ trung bình đã vượt thu nhập! (trong khi đó người Nhật thì lại để dành 15%!)

Người Mỹ sản xuất đã không đủ mà lại ăn xài quá mức và chẳng thêm để dành! Như vậy thì cũng như là dân các nước khác vừa cong lưng sản xuất hầu hết các mặt hàng cho người Mỹ dùng, rồi lại vừa mang tiền đến cho Mỹ vay để mua những món hàng này! Mức thâm hụt trong cán cân thương mại Mỹ cứ thế mà gia tăng vùn vụt để lên đến con số kỷ lục là 726 tỷ đô la Mỹ cho năm 2005 (5,8 % GDP)

Ai bảo dân Á cho Mỹ vay!

Mỹ tài trợ cho sự thâm hụt của mình bằng cách ký giấy nợ—nghĩa là bán ra các trái phiếu. Đến khi đáo hạn thì lại phát hành những trái phiếu mới với số tiền lớn hơn để vừa trả nợ cũ kèm tiền lãi, lại vừa vay thêm nợ mới. Với số nợ gia tăng 2 tỷ đô la Mỹ mỗi ngày thì từ vị trí một chủ nợ giàu có trong những thập niên trước, thoáng chốc

“phủ òng” đã trở thành một con nợ khổng lồ. Bốn chủ nợ lớn nhất của Mỹ đều đến từ châu Á và tính đến cuối tháng 2/2006, Trung Quốc đã tiến lên dẫn đầu với 854 tỷ đô la Mỹ, theo sau là Nhật bản với 832 tỷ đô la Mỹ, Đài loan 257 tỷ đô la Mỹ và Hàn Quốc 217 tỷ đô la Mỹ. Quả thật có một cái gì không ổn đâu đây và một khi nợ nần chồng chất thì điều gì sẽ xảy ra đối với những mảnh giấy nợ của Mỹ trong tương lai?

Thực ra thì các kinh tế gia đã thấy trước điều này và tiên đoán rằng sẽ có một sự điều chỉnh lớn với những xáo động kinh tế vào giữa thập niên 1990, thế nhưng Mỹ vẫn sống phây phây suốt hơn 10 năm qua là tại sao? Mọi người nay đều nhận là mình đã đoán lầm và trở trêu thay, một số đã trách các nước Á châu là cũng đã “có lỗi” trong việc đưa Mỹ đến hố sâu thẳm này! Họ cho rằng dân châu Á xưa nay vốn tính cần cù nhẫn nại, chỉ biết cắm cúi làm việc không chịu tiêu xài mà lại để dành quá nhiều tiền nên cần tìm chỗ cho vay khiến người Mỹ mang nợ! Thôi thì nói sao cũng được, giờ đây đã nắm trong tay nhiều đô la Mỹ thì các ông chủ nợ mới này sẽ tính sao đây?

Giảm bớt Đô la Mỹ trong quỹ dự trữ

Cuối tháng giêng 2005 kinh tế gia Trung Quốc Fan Gang, giám đốc Viện Nghiên cứu kinh tế quốc gia ở Bắc kinh lên tiếng phê bình và bàn đến việc cần thay thế đô la Mỹ bằng euro hay yen trong quỹ dự trữ. Tháng hai 2005, tin đồn Hàn Quốc dự định giảm bớt đô la Mỹ trong quỹ dự trữ đã gây chấn động lớn trên thị trường tiền tệ. Trong lần trả lời chất vấn trước quốc hội vào tháng ba 2005, thủ tướng Nhật Koizumi cũng đồng ý về mối nguy khi giữ quá nhiều đô la Mỹ trong ngân khố và cho rằng việc phân tán tiền dự trữ là điều cần thiết. Ngay chính cụ Thống đốc Ngân hàng Trung ương Mỹ A. Greenspan trước đó vào tháng 11, 2004, cũng đã khuyến cáo rằng các nước khác có thể sẽ bắt đầu thăm mết vì phải tài trợ cho sự thâm hụt của Mỹ, mà chuyển sang các đồng tiền khác, hoặc đòi được hưởng lãi suất cao hơn. Ông nhắc lại lời cảnh báo này vào tháng 3-2005, và từ năm 2001 đến lúc ấy thì đồng đô la Mỹ đã

sụt 47% so với euro và 24% so với yen.

Kể từ giữa năm 2004 đến tháng 4-2006 thì Cục Dự trữ Liên bang Mỹ đã liên tục nâng lãi suất 15 lần đến mức 4,75%, và đây là lý do chính đã giúp đô la Mỹ còn được trụ vững trong hai năm qua. Tuy vậy các ngân hàng trung ương cũng đã bắt đầu giảm trữ lượng đô la Mỹ trong ngân khố của mình mà chuyển bớt qua euro và vàng. Ngay chính ngân hàng nhà nước của các xứ OPEC đồng thời cũng đã bắt đầu giữ nhiều euro hơn trước.

Chuyển một phần quỹ dự trữ ra các ngoại tệ khác là một việc, nay với đô la đầy túi, không riêng gì Trung quốc mà các nước khác, kể cả từ khối Trung Đông, cũng đã bắt đầu tìm mua của cải và các công ty lớn, nhất là những công ty trong ngành khai thác và sản xuất nguyên vật liệu. Tuy nhiên khi chạm đến các công ty Mỹ thì hầu như tất cả đều gặp những phản ứng kịch liệt. Hai dự định bất thành của tập đoàn Dầu khí Trung Quốc China National Offshore Oil Corporation (CNOOC) muốn mua lại công ty Unocal, cũng như một công ty từ Dubai muốn mua lại P&O, nắm phần quản lý sáu bến cảng lớn ở Mỹ, là những thí dụ.

Tăng lãi suất để giữ giá cho đồng đô la Mỹ là một biện pháp “phòng thủ” nhưng việc này sẽ mang lại khó khăn cho nền kinh tế nội địa vì chi phí vay mượn sẽ tăng, nhiều công ty đóng cửa, số thất nghiệp gia tăng, lạm phát, v.v... Mỹ cũng đã bắt đầu áp dụng những biện pháp “tấn công” khác chẳng hạn như gây áp lực buộc Trung Quốc phải thả nổi hay ít nhất là tăng giá đồng nhân dân tệ. Tuy nhiên kinh nghiệm của Nhật còn đó và các kinh tế gia Trung Quốc sẽ không thể quên được. Năm 1985, dưới áp lực của Mỹ, Nhật đã phải nâng giá đồng yen và những biến chuyển kinh tế nội địa sau đó đã khiến Nhật điều đứng suốt 2 thập niên. Chắc chắn Trung Quốc sẽ không thể để cho “bỏ cũ soạn lại” và tuy đồng nhân dân tệ có được “điều chỉnh” chút ít nhưng hàng Trung Quốc cũng sẽ tiếp tục tràn ngập thị trường Mỹ. Mỹ có thể áp đặt những sắc thuế nặng nề đánh vào hàng Trung Quốc, nhưng nay vì Trung Quốc là chủ nợ lớn nhất của Mỹ nên muốn làm thế cũng không dễ vì có thể bị siết nợ!

Những ngày sóng gió

Trong thời gian tới thì trước mắt giá dầu hỏa cũng như các quý kim khác sẽ tiếp tục gia tăng hay nói một cách khác cũng chính vì đồng đô la Mỹ tiếp tục mất giá! Dựa trên kinh nghiệm từ 1985 - 1991, khi đồng đô la Mỹ sụt 26% thì lượng hàng Mỹ xuất khẩu tăng nhanh hơn số nhập, một số kinh tế gia cho rằng đô la Mỹ rồi sẽ phải mất giá thêm 30% đến 40% hay hơn nữa, thì lúc ấy cân cân thương mại mới được quân bình trở lại! Người có nhiều đô la Mỹ do đó sẽ tìm cách chuyển sang đồng tiền của những quốc gia có số thương mại bội thu vì chúng đều là những nơi “trú ẩn” tốt. Tuy nhiên bảo rằng đồng đô la Mỹ sẽ mất ngôi bá chủ vào tay euro thì điều này khó xảy ra—trong một tương lai xa thì không phải euro mà có lẽ chính đồng nhân dân tệ mới là đối thủ.

Con bão trên thị trường tiền tệ từ bên ngoài đưa đến sẽ gây ra những cơn sóng lớn cho chiếc thuyền chúng ta nhưng không phải vì thế mà ta không dương buồm tiến vào cuộc hội nhập. Chỉ có điều là hiện tình trong nước hiện còn nhiều vướng mắc khiến chúng ta phải hết sức cẩn thận để chuẩn bị đối mặt với cơn bão lớn này. Thị trường tài chính nội địa chưa được phát triển và quá tùy thuộc vào đô la Mỹ, thêm vào đó như tại nhiều xứ đang phát triển khác, chính sách chung vẫn là khuyến khích đồng tiền chảy vào một chiều mà lối ra thì chưa được thông thoáng. Tiền vào thì nhiều mà hàng chẳng có bao nhiêu, mọi người cứ thế đổ tiền vào nhà đất rồi sau đó lại xoay qua bán đất, bán nhà để “đầu tư” vào cổ phiếu khiến giá cả tăng vọt. Thị trường chứng khoán vừa mới triển khai thì đã bắt đầu giống như một sông bạc khổng lồ vì nhiều “nhà đầu tư” thực sự chỉ là những “người đánh bạc,” nhắm mắt đổ tiền mua cổ phiếu mà không hề biết các công ty này làm ăn thế nào, hoặc sản xuất cái gì! Hiện trạng này không mới lạ, mà đã xảy ra rất nhiều lần tại các nước khác với kết quả là sẽ có những cuộc “điều chỉnh” lớn, khiến lắm người phải tán gia bại sản. Năm 2006 sẽ là năm khởi đầu của một giai đoạn đầy thách thức cho tất cả, từ cá nhân, các nhà quản lý công ty cho đến những nhà lãnh đạo kinh tế. ☹